

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ B  
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 100/2022/HS-ST  
Ngày 28 tháng 6 năm 2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Dương Đình Hưng

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Nguyễn Thị Thủy.

Ông Trần Đình Tư.

***Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:*** Bà Lê Thị Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố B .

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B tham gia phiên tòa:*** Bà Đặng Minh Hà - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 93/2022/HSST ngày 27 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 101/2022/QĐXXST-HS ngày 14/6/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trịnh Thị Th1** , sinh năm 1960. Giới tính: Nữ; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Số nhà 160, đường NgVC , phường LL , thành phố B , tỉnh Bắc Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 10/10; Bố: Trịnh Văn L, sinh năm 1920 (đã chết); Mẹ: Trịnh Thị B, sinh năm 1922 (đã chết); Gia đình có 06 anh chị em, bị cáo là thứ 5; Chồng: Vũ Quốc D1 , sinh năm 1953; Có 02 con, lớn sinh năm 1983, nhỏ sinh năm 1985; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 25/9/2005 bị Công an phường LL , thành phố B xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc (ghi số đề).

- Bản án hình sự phúc thẩm số 96/HSPT ngày 21/11/2005 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang xử phạt 04 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội đánh bạc, đã được xóa án tích.

- Bản án hình sự phúc thẩm số 123/2009/HSPT ngày 13/8/2009 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang xử 24 phạt tháng tù về tội đánh bạc; đã chấp hành xong toàn bộ bản án và được xóa án tích.

- Bản án hình sự sơ thẩm số 224/2012/HSST ngày 11/9/2012 của Tòa án nhân dân thành phố B xử 06 tháng tù về tội đánh bạc; đã chấp hành xong toàn bộ bản án và được xóa án tích.

- Ngày 10/8/2016 bị Công an thành phố B xử phạt vi phạm hành chính về hành vi bán số lô, số đề.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 03/01/2022 đến ngày 12/01/2022 được thay thế bằng biện pháp bị cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại, (Có mặt tại phiên tòa).

*\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Ông Nguyễn Quốc T1, sinh năm 1962, (Vắng mặt).

Địa chỉ: Số nhà 04, ngõ 20, đường Hq, phường LL, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

2. Ông Vũ Quốc D1, sinh năm 1953, (Vắng mặt).

Địa chỉ: Số nhà 160, đường NgVC, phường LL, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

3. Anh Vũ Quang D2, sinh năm 1983, (Có mặt).

Địa chỉ: Số nhà 160B, đường NgVC, phường LL, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trịnh Thị Th1, sinh năm 1960 ở số nhà 160, đường NgVC, phường LL, thành phố B làm dịch vụ giặt là quần áo tại nhà. Ngoài ra, Th1 còn ghi số lô, số đề cho khách để thu lợi. Khi có khách đến mua số lô, số đề thì Th1 sẽ ghi các số lô, số đề vào tờ cấp nhỏ giao cho khách giữ đồng thời Th1 cũng ghi lại các số lô, số đề do khách đánh vào một tờ cấp đề khác để theo dõi thanh toán thắng thua sau khi có kết quả xổ số miền Bắc, ngoài ra một số người tự ghi các số đề vào tờ cấp tổng. Th1 thỏa thuận với khách: Dạng đề đặc biệt, nhất to, hai cửa nếu trúng được trả gấp 80 lần tiền cược. Dạng lô (01 điểm lô=22.500 đồng) nếu trúng thì trả 80.000 đồng/1 điểm/1 điểm lô. Dạng lô xiên 2, xiên 3, xiên 4 nếu trúng thì trả theo tỷ lệ xiên 2 nhân gấp 10 lần, xiên 3 nhân gấp 40 lần, xiên 4 gấp 60 lần tiền cược. Để thu hút khách chơi, Th1 triết khấu từ 10% đến 25% số tiền khách cược.

Ngày 03/01/2022, Trịnh Thị Th1 có ghi số lô, số đề cho một số người đến đánh. Khoảng 14 giờ cùng ngày, Vũ Quốc D1, sinh năm 1953 (bị khuyết tật nặng) là chồng của Th1 nói với Th1 là muốn đánh một số đề. Th1 nói đang bận nên

ông D1 muốn đánh số nào thì tự ghi. Do vậy, ông D1 đã tự ghi vào tờ cáp đề các số dạng nhất to 99, 88 mỗi số 30.000 đồng; các số 99, 88 dạng 2 của mỗi số là 20.000 đồng; các số 55, 00, 19, 91 dạng 2 của mỗi số 10.000 đồng. Tổng số tiền ông D1 tự ghi trên cáp đề là 200.000 đồng. Ông D1 đưa cho Th1 số tiền 200.000 đồng.

Khoảng 17 giờ ngày 03/01/2022, Nguyễn Quốc T1, sinh năm 1962, trú tại số nhà 04 ngõ 20 đường Hq, phường LL, thành phố B đến gặp Th1 để mua số lô, số đề. T1 đánh các số dạng 2 của gồm các số 13, 18, 67 mỗi số 20.000 đồng và cặp lô xiên ba 13-18-67 là 50.000 đồng. Th1 ghi các số đề này vào tờ cáp đề tổng rồi ghi lại vào 01 tờ cáp đề nhỏ đưa cho T1. Tổng số tiền T1 mua số đề là 170.000 đồng nhưng được Th1 trừ triết khấu nên chỉ phải trả 140.000 đồng. Khi T1 trả tiền cho Th1 và cầm tờ cáp đề định ra về thì bị Công an phường LL, thành phố B phát hiện bắt quả tang. Vật chứng thu giữ gồm:

Thu giữ của Trịnh Thị Th1: 04 tờ cáp ghi ngày 03/01/2022 (ký hiệu từ A1-A4); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu xanh và số tiền 17.500.000 đồng.

Thu giữ của Nguyễn Quốc T1: 01 tờ cáp đề nhỏ ghi ngày 03/01/2022 (ký hiệu A5), 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO và xe mô tô BKS 98B1- 112.63.

Cơ quan điều tra khám xét khẩn cấp nơi ở của Trịnh Thị Th1 đã thu giữ 01 quyển sổ ghi theo dõi kết quả các giải xổ số kiến thiết Miền Bắc và số tiền 35.000.000 đồng (bút lục 16). Kiểm tra 02 chiếc điện thoại thu giữ của Th1 không thấy có nội dung liên quan đánh bạc (bút lục 90).

Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định chữ viết của Trịnh Thị Th1 và chữ viết của Vũ Quốc D1 trên 05 tờ cáp đề đã thu giữ.

Bản kết luận giám định số 44/KL-KTHS ngày 10/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

- Chữ viết có nội dung “99-30 88 -30” ở các dòng 11, 12 tính từ trên xuống dưới cột tiêu đề “2”; “99-20 88-20 55-10 00-10 19-10 91-10 10 11 12-5 05 50 55-5 66 54 68 14 -5 41-5” từ dòng 09 đến dòng 12. Dòng 15 đến dòng 27 cột tiêu đề “3” (cột thứ ba tính từ trái sang phải) trên tài liệu cần giám định (ký hiệu A1); chữ viết có nội dung “73-500 46-10 64-10” ở các dòng 5,6,7 tính từ trên xuống dưới cột tiêu đề “3” “cột thứ 3 tính từ phải sang trái” trên tài liệu cần giám định (ký hiệu A2); chữ viết trên tài liệu cần giám định (ký hiệu A4 – trừ chữ viết có nội dung “3 12021 Th1 - Trịnh Thị Th1 - Tờ số 4”); chữ viết tại mặt sau trên tài liệu cần giám định (ký hiệu A5) so với chữ viết của Trịnh Thị Th1 trên các tài liệu mẫu là không phải do cùng một người viết ra.

- Chữ viết trên các tài liệu cần giám định (ký hiệu từ A1 đến A5 - trừ nội dung đã kết luận trên) so với chữ viết của Trịnh Thị Th1 trên các tài liệu mẫu là do cùng một người viết ra.(bút lục 36)

Bản kết luận giám định bổ sung số 707/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang ngày 30/4/2022 kết luận:

- Chữ viết có nội dung “99-30 88-30” ở các dòng 11, 12 tính từ trên xuống dưới cột tiêu đề “2”; “99-20 88-20 55-10 00-10 19-10 91-10” từ dòng 9 đến dòng 12, dòng 15, 16 cột tiêu đề “3” (cột thứ ba tính từ trái sang phải” trên tài liệu cần giám định (ký hiệu A1) so với chữ viết của ông Vũ Quốc D1 trên các tài liệu giám định là do cùng một người viết ra.

- Chữ viết có nội dung “10 11 12- 5 05 50 55 - 5 66 54 68 14 -5 41 -5” ở các dòng từ 17 đến 27 cột tiêu đề “3” (cột thứ 3 tính từ trái sang phải) trên tài liệu cần giám định (ký hiệu A1) và chữ viết của Vũ Quốc D1 trên các tài liệu mẫu là không phải do cùng một người viết ra.

- Phòng Kỹ thuật hình sự không kết luận giám định chữ viết có nội dung “73-500 46-10 64-10” ở các dòng 5,6,7 tính từ trên xuống dưới cột tiêu đề “3” “cột thứ 3 tính từ phải sang trái” trên tài liệu cần giám định (ký hiệu A2) so với chữ viết của Vũ Quốc D1 trên các tài liệu mẫu do xuất hiện các đặc điểm giống nhau, khác nhau không giải thích được (bút lục 49)

Kết quả điều tra xác định số tiền bị can Th1 đánh bạc trong ngày 03/01/2022 thể hiện trên những tờ cáp đề đã thu giữ, cụ thể như sau:

- Tờ cáp đề có ký hiệu A1 ghi các số dạng đặc biệt với số tiền 12.694.000 đồng; dạng nhất to với số tiền 2.212.000 đồng; dạng hai cửa với số tiền 950.000 đồng. Tổng số tiền ghi trên cáp đề này là 15.856.000 đồng.

- Tờ cáp đề ký hiệu A2 ghi các số dạng nhất to với số tiền 40.000 đồng; dạng hai cửa với số tiền 2.820.000 đồng; dạng đặc biệt với số tiền 150.000 đồng. Tổng số tiền ghi trên cáp đề này là 3.010.000 đồng.

- Tờ cáp đề ký hiệu số A3 ghi các số dạng lô xiên 2 với số tiền 6.570.000 đồng; dạng lô xiên 3 với số tiền 290.000 đồng. Tổng số tiền ghi trên cáp đề này là 6.860.000đồng.

Như vậy, tổng số tiền ghi trên 03 tờ cáp đề là 25.726.000 đồng. Do hành vi đánh bạc bị phát hiện trước khi có kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc nên số tiền Th1 đánh bạc ngày 03/01/2022 là 25.726.000.

Trong quá trình điều tra, bị can Trịnh Thị Th1 khai: Do hoàn cảnh gia đình khó khăn nên khoảng cuối tháng 12/2021Th1 nhận ghi số lô, số đề cho khách để hưởng phần trăm và chuyển cáp đề cho một người đàn ông giới thiệu tên là Tống Văn T2 , sinh năm 1971 ở xã Song Khê, thành phố B . Hàng ngày, người đàn ông này đến nhà Th1 nhận cáp đề và thanh toán tiền phần trăm chênh lệch và tiền

thắng thua; sau khi thanh toán thì Th1 đã hủy các tờ cáp đề. Ngày 03/01/2022 Th1 chưa kịp giao cáp đề thì bị bắt. Cơ quan điều tra đã xác minh và xác định không có công dân nào tên là Tống Văn T2, sinh năm 1971 ở xã Song Khê, thành phố B nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với các tờ cáp ký hiệu số A1, A2, A3 do Th1 tự viết và có khách tự ghi số lô, số đề vào. Th1 khai không quen biết tên tuổi, địa chỉ những người mua số lô, số đề nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để làm rõ.

Đối với tờ cáp đề ký hiệu A4 đã thu giữ khi bắt quả tang với số tiền ghi trên cáp là 220.000 đồng: Bị can Th1 khai không rõ là của khách nào đánh rơi tại nhà Th1. Kết quả giám định chữ viết trên tờ cáp đề này xác định không phải chữ viết của Trịnh Thị Th1 nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý.

Đối với ông Vũ Quốc D1: Kết quả điều tra xác định ông D1 không bàn bạc, thỏa thuận với Th1 về việc ghi số đề cho khách nên không đồng phạm. Ngày 03/01/2022, ông D1 đánh bạc với số tiền là 200.000 đồng. Ngày 29/5/2009, ông D1 bị Tòa án nhân dân thành phố B xử phạt 20 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 39 tháng 18 ngày về tội đánh bạc; ông D1 đã thi hành xong tiền phạt và án phí từ năm 2010 nên đã được xóa án tích. Vì vậy, Công an thành phố B đã quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Vũ Quốc D1 về hành vi đánh bạc là có căn cứ.

Đối với Nguyễn Quốc T1 có hành vi đánh bạc với số tiền 170.000 đồng. T1 chưa có tiền án, tiền sự nên ngày 12/5/2022 Công an thành phố B đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Tổng số tiền bị cáo thu của khách ghi số lô, số đề là 18.550.000 đồng. Số tiền 17.500.000 bị thu là số tiền do bị cáo bán số lô, số đề mà có. Đối với số tiền 35.000.000 đồng thu tại nhà bị cáo là số tiền của con trai bị cáo là Vũ Quang D2 gửi bị cáo. Bị cáo có chồng là Vũ Quốc D1 là đối tượng bị khuyết tật nặng và có giấy chứng nhận mức độ khuyết tật do Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường LL cấp ngày 21/02/2014 và được hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng. Bị cáo có con là Vũ Quốc Thi bị tai nạn giao thông bị lún sọ, dập não trán. Bị cáo là lao động chính trong gia đình. Bố bị cáo là Trịnh Văn L được tặng huân huy chương kháng chiến chống Pháp hạng hai.

Anh Vũ Quang D2 là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trình bày: anh và bị cáo có mối quan hệ mẹ con. Anh có gửi mẹ anh số tiền 35.000.000 đồng để chăm lo cho em trai là Vũ Quốc Thi. Nay anh đề nghị được xin lại số tiền trên.

Tại Cáo trạng số 97/CT-VKS ngày 27/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B truy tố bị cáo Trịnh Thị Th1 về tội: “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích tính chất, hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trịnh Thị Th1 từ 10 (Mười) tháng tù đến 15 (Mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án nhưng được trừ đi số ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/01/2022 đến ngày 12/01/2022. Miễn hình phạt bổ sung bị cáo Trịnh Thị Th1 .

2. Vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 quyền sở bên trong ghi theo dõi kết quả sổ xổ miền Bắc.

- Trả lại cho anh Vũ Quang D2 số tiền 35.000.000 đồng.

- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại Nokia màu đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Matel nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 17.500.000 đồng.

- Truy thu 1.050.000 đồng đối với bị cáo Trịnh Thị Th1 sung ngân sách nhà nước.

4. Án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Trịnh Thị Th1 .

Bị cáo Trịnh Thị Th1 : Không tranh luận.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Vũ Quang D2 : Không tranh luận.

Lời nói sau cùng: Bị cáo thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, cảm thấy rất hối hận về hành vi của mình. Bị cáo là lao động chính trong gia đình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm trở về với gia đình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố B , Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B , Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về sự có mặt của đương sự: Một số người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt. Tuy nhiên, trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai của những người này nên căn cứ vào Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự, xét xử vắng mặt họ.

[3] Về tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 03/01/2022, Công an phường LL bắt quả tang Trịnh Thị Th1 có hành vi đánh bạc bằng hình thức mua bán số lô, số đề ở số nhà 160, đường NgVC, phường LL, thành phố B. Kết quả điều tra xác định tổng số tiền bị cáo Th1 đánh bạc trong ngày 03/01/2022 là 25.726.000 đồng.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Số tiền bị cáo đánh bạc trong ngày 03/01/2022 là 25.726.000 đồng. Do vậy, Bản cáo trạng số 97/CT-VKS ngày 27/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B truy tố bị cáo Trịnh Thị Th1 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Về nhân thân: Bị cáo Trịnh Thị Th1 có nhân thân xấu.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bố mẹ đẻ được tặng thưởng huân huy chương kháng chiến được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[7] Về tính chất hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an trên địa bàn, ngoài ra còn có thể là nguyên nhân dẫn đến các hành vi vi phạm pháp luật khác. Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự Hội đồng xét xử nhận thấy: Bị cáo là người có nhân thân xấu nên cần phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để đảm bảo tính giáo dục chung và phòng ngừa riêng. Tuy nhiên, bị cáo có chồng là Vũ Quốc D1 là người tàn tật, bị cáo có con bị tai nạn giao thông bị lún sọ, dập não trán. Bị cáo là lao động chính trong gia đình nên xét về hoàn cảnh cũng cần giảm nhẹ phần đáng kể hình phạt cho bị cáo khi lượng hình để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật cũng tạo điều kiện cho bị cáo yên tâm cải tạo.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[8] Về vật chứng:

- 01 quyền sở hữu bên trong ghi theo dõi kết quả xổ miền Bắc là vật không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Số tiền 35.000.000 đồng là tài sản cá nhân của anh Vũ Quang D2 không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho anh Vũ Quang D2 số tiền 35.000.000 đồng.

- Đối với 01 điện thoại di động Nokia màu đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Matel là tài sản cá nhân của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho bị cáo nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Đối với số tiền 17.500.000 đồng là tiền do hành vi ghi số lô, số đề mà có nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

- Truy thu số tiền: Ngày 03/01/2022, Công an phường LL bắt quả tang Trịnh Thị Th1 có hành vi đánh bạc bằng hình thức mua bán số lô, số đề. Kết quả điều tra xác định tổng số tiền bị cáo Th1 đánh bạc trong ngày 03/01/2022 là 25.726.000 đồng. Trong quá trình lấy lời khai bị cáo khai bị cáo thực tế chỉ thu được từ những người ghi lô, ghi đề số tiền 18.550.000 đồng vì bị cáo đã triết khấu cho những người ghi lô, ghi đề. Nên cần truy thu bị cáo số tiền 18.550.000 - 17.500.000 = 1.050.000 đồng.

[9] Những vấn đề khác có liên quan trong vụ án:

Trong quá trình điều tra, bị cáo Trịnh Thị Th1 khai: Do hoàn cảnh gia đình khó khăn nên khoảng cuối tháng 12/2021 Th1 nhận ghi số lô, số đề cho khách để hưởng phần trăm và chuyển cấp đề cho một người đàn ông giới thiệu tên là Tống Văn T2, sinh năm 1971 ở xã Song Khê, thành phố B. Hàng ngày, người đàn ông này đến nhà Th1 nhận cấp đề và thanh toán tiền phần trăm chênh lệch và tiền thắng thua; sau khi thanh toán thì Th1 đã hủy các tờ cấp đề. Ngày 03/01/2022 Th1 chưa kịp giao cấp đề thì bị bắt. Cơ quan điều tra đã xác minh và xác định không có công dân nào tên là Tống Văn T2, sinh năm 1971 ở xã Song Khê, thành phố B nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với các tờ cấp ký hiệu số A1, A2, A3 do Th1 tự viết và có khách tự ghi số lô, số đề vào. Th1 khai không quen biết tên tuổi, địa chỉ những người mua số lô, số đề nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để làm rõ.

Đối với tờ cấp đề ký hiệu A4 đã thu giữ khi bắt quả tang với số tiền ghi trên cấp là 220.000 đồng: Bị can Th1 khai không rõ là của khách nào đánh rơi tại nhà Th1. Kết quả giám định chữ viết trên tờ cấp đề này xác định không phải chữ viết của Trịnh Thị Th1 nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý.

Đối với ông Vũ Quốc D1: Kết quả điều tra xác định ông D1 không bàn bạc, thỏa thuận với Th1 về việc ghi số đề cho khách nên không đồng phạm. Ngày 03/01/2022, ông D1 đánh bạc với số tiền là 200.000 đồng. Ngày 29/5/2009, ông



D1 bị Tòa án nhân dân thành phố B xử phạt 20 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 39 tháng 18 ngày về tội đánh bạc; ông D1 đã thi hành xong tiền phạt và án phí từ năm 2010 nên đã được xóa án tích. Vì vậy, Công an thành phố B đã quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Vũ Quốc D1 về hành vi đánh bạc là có căn cứ.

Đối với Nguyễn Quốc T1 có hành vi đánh bạc với số tiền 170.000 đồng. T1 chưa có tiền án, tiền sự nên ngày 12/5/2022 Công an thành phố B đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã trả lại Nguyễn Quốc T1 xe mô tô BKS 98B1-112.63 và chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo (bút lục 60). Số vật chứng còn lại nhập kho vật chứng để xử lý theo quy định.

[10] Về án phí: Bị cáo Trịnh Thị Th1 được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Ngoài ra, áp dụng các Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự tuyên quyền kháng cáo.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2, khoản 3 Điều 106; Điều 292, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Xử:

1.1. Xử phạt bị cáo Trịnh Thị Th1 10 (Mười) tháng tù về tội “Đánh bạc”, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án nhưng được trừ đi số ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/01/2022 đến ngày 12/01/2022.

1.2. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Trịnh Thị Th1 .

2. Về vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 quyền sở bên trong ghi theo dõi kết quả sổ xổ miền Bắc.

- Trả lại cho anh Vũ Quang D2 số tiền 35.000.000 đồng.

- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại Nokia màu đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Matel nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 17.500.000 đồng.

- Truy thu 1.050.000 đồng đối với bị cáo Trịnh Thị Th1 sung vào ngân sách nhà nước.

3. Về án phí: Bị cáo Trịnh Thị Th1 được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

- Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo, Người liên quan.
- VKSND TP Bắc Giang.
- VKS tỉnh Bắc Giang.
- TAND tỉnh Bắc Giang.
- Công an Thành phố B .
- Chi cục THADS TP. Bắc Giang.
- Trại Tạm giam CA tỉnh Bắc Giang.
- Cổng thông tin điện tử Tòa án.
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Giang.
- UBND phường LL , TP Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**Dương Đình Hưng**